

MARKET INSIGHTS REPORTS

09/09/2022

DẦU KHÍ LẠI LÀ TÂM ĐIỂM CỦA THỊ TRƯỜNG



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Closing Marubozu”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là tín hiệu hỗ trợ tốt về mặt kỹ thuật nhưng xét trong bối cảnh chung thị trường đây vẫn là ngày giao dịch tốt khi chỉ số phục hồi từ khu vực hỗ trợ.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hỗ trợ hiện tại dồn vào đường MA(50) tương ứng với mức 1,226 điểm và đây cũng là kênh tăng giá thiết lập từ tháng 7 trở lại đây. Vùng hỗ trợ này cũng trùng với mức hỗ trợ theo các mô hình định lượng của chúng tôi. Thị trường có phản ứng dõ dặt mạnh từ khu vực hỗ trợ cho thấy vòng quay rủi ro vẫn tiếp tục. (ii) Thị trường đã đảo chiều ngoạn mục vào cuối giờ dù sau 2h, xu hướng bán mạnh vẫn tiếp diễn nhưng thay vì kết thúc giảm như mọi hôm, cầu đã tăng mạnh và tạo cảm giác là một phiên “Wash out”.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 04 mã cho tín hiệu bán, 21 mã cho tín hiệu đi ngang. MSN, POW, VHM, SAB...cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 47.82% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch đầu tuần. Kháng cự là 1,300 điểm. Hỗ trợ là 1,226 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Bank of America dự báo FED FUND RATE;
- Áp lực giá cả theo báo cáo của IMF;

TTCK Mỹ: S&P 500 đã tăng khi chạm hỗ trợ 3,900 điểm. Dự báo tối nay chỉ số sẽ tiếp tục tăng điểm.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	548
Số cổ phiếu không có giao dịch	31
Số cổ phiếu tăng giá	281 / 48.53%
Số cổ phiếu giảm giá	178 / 30.74%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	120 / 20.73%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	246
Số cổ phiếu không có giao dịch	95
Số cổ phiếu tăng giá	97 / 28.45%
Số cổ phiếu giảm giá	86 / 25.22%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	158 / 46.33%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	437
Số cổ phiếu không có giao dịch	422
Số cổ phiếu tăng giá	190 / 22.12%
Số cổ phiếu giảm giá	149 / 17.35%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	520 / 60.54%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	21,768,600	17,458,100	4,310,500
% KL toàn thị trường	3,71%	2,98%	
Giá trị	721,39 tỷ	543,30 tỷ	178,09 tỷ
% GT toàn thị trường	5,73%	4,31%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	190,500	314,275	-123,775
% KL toàn thị trường	0,26%	0,43%	
Giá trị	3,87 tỷ	5,92 tỷ	-2,05 tỷ
% GT toàn thị trường	0,39%	0,60%	

UPCOM

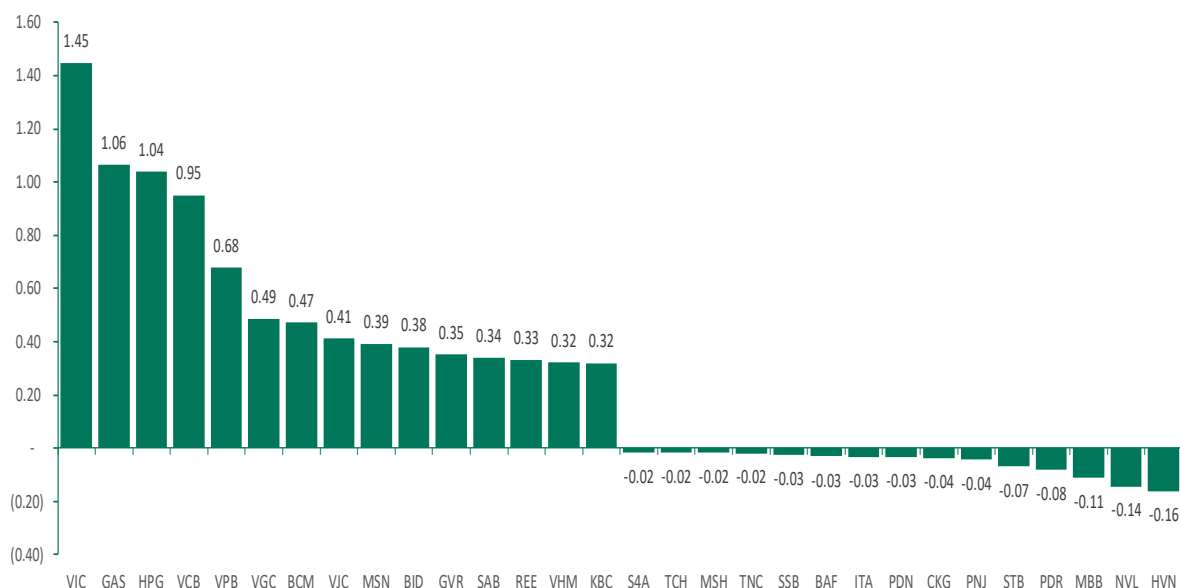
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	255,500	145,084	110,416
% KL toàn thị trường	0,40%	0,22%	
Giá trị	10,20 tỷ	7,20 tỷ	3,00 tỷ
% GT toàn thị trường	1,62%	1,14%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

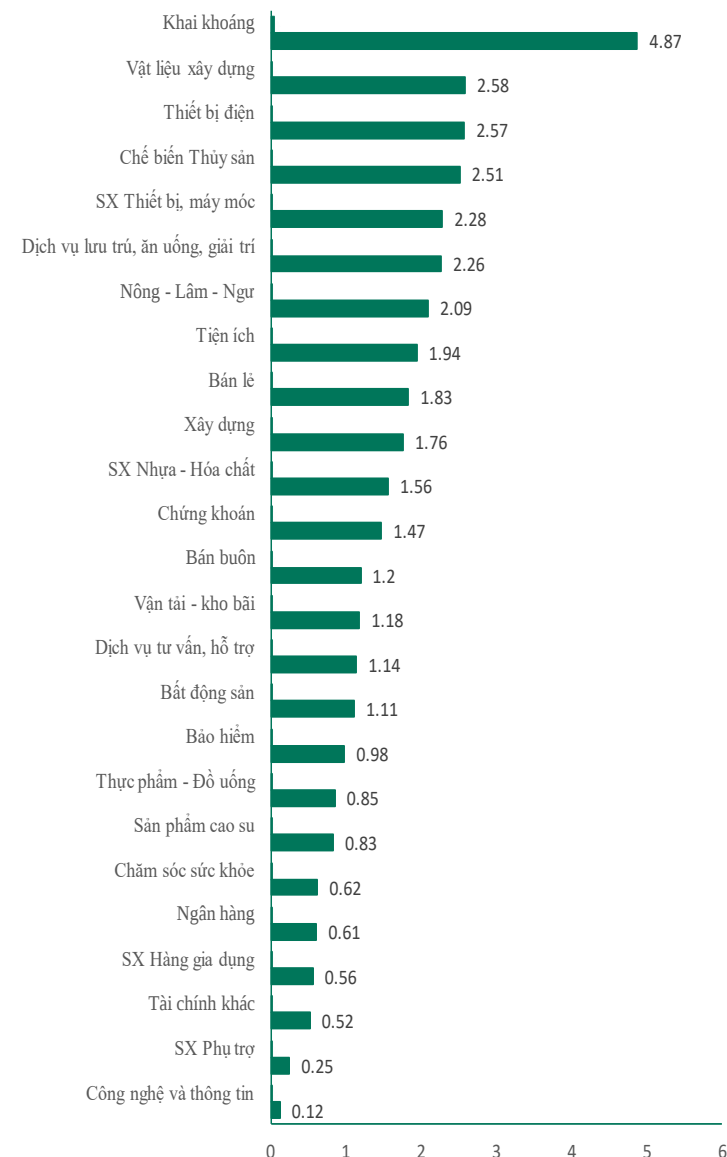
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,029,200	78,800	800 (1.03%)	18.78	3.03	4,195	372,922
2	VHM	1,443,100	59,900	300 (0.5%)	6.64	2.02	9,015	260,827
3	VIC	1,193,800	64,400	1,500 (2.38%)	(94.01)	1.86	(685)	245,617
4	GAS	332,700	114,000	2,200 (1.97%)	26.17	3.60	4,356	218,190
5	BID	1,111,000	37,000	300 (0.82%)	21.40	1.99	1,729	187,165
6	MSN	539,300	116,100	1,100 (0.96%)	15.97	4.26	7,269	165,294
7	NVL	2,183,100	84,700	-300 (-0.35%)	46.56	3.71	1,819	165,151
8	VNM	1,188,500	75,900	200 (0.26%)	16.80	4.31	4,517	158,628
9	HPG	26,048,100	23,800	700 (3.03%)	3.32	1.39	7,166	138,392
10	VPB	17,656,800	30,500	600 (2.01%)	11.52	1.39	2,647	136,502

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Dầu khí lại là tâm điểm của thị trường

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 14.18 điểm (+ 1.15%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Khai khoáng, vật liệu xây dựng, thiết bị điện, chế biến thủy sản, sản xuất thiết bị máy móc là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như PVC, PVB, PVD, PVS, HPG, HSG, NKG, GEX, SAM, ANV, VHC, IDI, CMX, FMC, QHD, THL... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVD tăng trần trong ngày cho thấy xu hướng mạnh mẽ của cổ phiếu này. Đây là cổ phiếu chúng tôi kỳ vọng nhiều về xu hướng tăng giá trung hạn trong giai đoạn tới. Các thông tin chính hỗ trợ cho cổ phiếu này:

- ✓ Các nhà đầu tư ngoại đã mua ròng liên tục 55 triệu cổ phiếu trong giai đoạn qua và đây là lần đầu tiên sau nhiều năm PVD mới được mua ròng nhiều tới vậy kể từ chu kỳ bán ròng gần đây khi giá dầu đi xuống.
- ✓ Việc các hợp đồng thuê giàn ký mới ở mức 90,000\$ cao hơn ước tính của chúng tôi đang trở thành động lực chính giúp PVD sẽ xoay chiều kết quả kinh doanh. Chúng tôi ước tính PVD có thể lời khoảng 300 tỷ trong Q3/2022 nhờ các hợp đồng ký mới.
- ✓ Về phân tích kỹ thuật, PVD vẫn giao dịch trên đường hỗ trợ động MA(50) và độ dốc tăng giá đang có xu hướng tăng lên. Chúng tôi cho rằng PVD sẽ sớm quay lại giá trị sổ sách quanh vùng 27 và có thể đạt vùng giá 30 cho giai đoạn tháng 10 tới.

(ii) Nhóm thép gần đây có giao dịch tích cực với nhu cầu dò đáy tăng cao. Có mấy thông tin tác động tới nhóm này:

- ✓ Giá cổ phiếu giảm sâu, về vùng giá trị sổ sách thúc đẩy nhu cầu đầu tư giá trị tăng cao.
- ✓ Các nhà máy thép Châu Âu đóng cửa khiến nhà đầu tư kỳ vọng giá thép sẽ tăng cao trong giai đoạn tới. Thực tế, giá thép trong nước đã điều chỉnh tăng 2 lần.
- ✓ Phân kỳ dương kép trên đồ thị phân tích kỹ thuật giúp các nhà đầu tư theo trường phái kỹ thuật khá tự tin mua vào.
- ✓ Điểm trừ hiện tại là khả năng suy thoái tại Châu Âu và Trung Quốc sẽ cản trở xu hướng tăng giá thép trung hạn và kết quả kinh doanh Q3/2022 sẽ vẫn ở mức thấp để hỗ trợ giá lên.
- ✓ Về kỹ thuật, vùng giá 25-27 vẫn đang là vùng giá hướng tới của NKG, HPG, HSG.

(2) Công nghệ thông tin, sản xuất phụ trợ, tài chính khác, sản xuất hàng gia dụng, ngân hàng là nhóm tăng ít nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như CMG, CTR, PLC, TVC, IPA, GIL, TNG, BID, TCB, TPB, VCB, VPB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này: (i) CTR phục hồi tốt từ khu vực hỗ trợ động MA(50). Các thông tin hỗ trợ cho CTR bao gồm:

- ✓ Triển vọng lĩnh vực XDDD, hứa hẹn sẽ là một thị trường tiềm năng của Viettel Construction trong giai đoạn 2023-2025 khi mà người dân ngày càng có xu hướng rời thành phố về quê sinh sống, cải tạo nhà cửa, mở rộng mô hình kinh doanh homestay. Các thành phố đô thị loại 2,3 (có từ 100.000 người trở lên) đang trở thành điểm đầu tư mới của nhiều Chủ đầu tư như: Apec Group, Eurowindow, DojiLand,...
- ✓ Tỷ lệ nguồn việc lĩnh vực xây dựng dân dụng SME&B2C và B2B của Viettel Construction lần lượt tăng trưởng 99,2% và 53,1% so với cùng kỳ năm 2021. Lĩnh vực xây dựng dân dụng hứa hẹn sẽ trở thành “gà đẻ trứng vàng” tiếp theo của Viettel Construction trong số các lĩnh vực kinh doanh trọng điểm.
- ✓ Sau khi đạt mục tiêu giá 77 theo dự báo của chúng tôi cho nhịp tăng giá trước, chúng tôi kỳ vọng CTR sẽ tích lũy và tiếp tục xu hướng tăng giá mới.

(ii) Nhóm ngân hàng đang tạo ra mẫu hình giao dịch khá tiêu cực. Nhóm ngân hàng đều hồi phục nhẹ quanh khu vực hỗ trợ động MA(50). Về tổng thể thị trường, việc ngừng giảm nhóm này khiến chỉ số ngừng giảm giá.

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Closing Marubozu”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là tín hiệu hỗ trợ tốt về mặt kỹ thuật nhưng xét trong bối cảnh chung thị trường đây vẫn là ngày giao dịch tốt khi chỉ số phục hồi từ khu vực hỗ trợ.

Các điểm cần lưu ý: (i) Hỗ trợ hiện tại dồn vào đường MA(50) tương ứng với mức 1,226 điểm và đây cũng là kênh tăng giá thiết lập từ tháng 7 trở lại đây. Vùng hỗ trợ này cũng trùng với mức hỗ trợ theo các mô hình định lượng của chúng tôi. Thị trường có phản ứng dò đáy mạnh từ khu vực hỗ trợ cho thấy vòng quay rủi ro vẫn tiếp tục. (ii) Thị trường đã đảo chiều ngoạn mục vào cuối giờ dù sau 2h, xu hướng bán mạnh vẫn tiếp diễn nhưng thay vì kết thúc giảm như mọi hôm, cầu đã tăng mạnh và tạo cảm giác là một phiên “Wash out”.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 04 mã cho tín hiệu bán, 21 mã cho tín hiệu đi ngang. MSN, POW, VHM, SAB... cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 47.82% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch đầu tuần. Kháng cự là 1,300 điểm. Hỗ trợ là 1,226 điểm.

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	506.16	503.41	508.91	NO	517.16	522.66	533.66	539.16	500.66	489.66	484.16	473.16
HNXINDEX	282.51	281.46	283.57	NO	286.82	289	293.31	295.49	280.33	276.02	273.84	269.53
UPINDEX	90.33	90.18	90.48	NO	91.14	91.64	92.45	92.95	89.83	89.02	88.52	87.71
VN30	1270.21	1267.49	1272.92	NO	1281.07	1286.5	1297.36	1302.79	1264.78	1253.92	1248.49	1237.63
VNINDEX	1242.03	1238.66	1245.41	NO	1255.53	1262.27	1275.77	1282.51	1235.29	1221.79	1215.05	1201.55
VNXALL	2003.03	1996.9	2009.15	NO	2027.53	2039.79	2064.29	2076.55	1990.77	1966.27	1954.01	1929.51
VN30F1M	1269.73	1267.1	1272.37	NO	1280.27	1285.53	1296.07	1301.33	1264.47	1253.93	1248.67	1238.13
VN30F1Q	1259.43	1259.15	1259.72	YES	1265.47	1270.93	1276.97	1282.43	1253.97	1247.93	1242.47	1236.43
VN30F2M	1261.47	1260.6	1262.33	YES	1267.93	1272.67	1279.13	1283.87	1256.73	1250.27	1245.53	1239.07
VN30F2Q	1253.53	1251.8	1255.27	NO	1260.77	1264.53	1271.77	1275.53	1249.77	1242.53	1238.77	1231.53
ACB	23.98	23.98	23.99	YES	24.22	24.43	24.67	24.88	23.77	23.53	23.32	23.08
BID	36.75	36.63	36.88	NO	37.35	37.7	38.3	38.65	36.4	35.8	35.45	34.85
BVH	56.33	56.2	56.47	NO	57.07	57.53	58.27	58.73	55.87	55.13	54.67	53.93
CTG	26.8	26.78	26.83	YES	27.25	27.65	28.1	28.5	26.4	25.95	25.55	25.1
GVR	24.65	24.3	25	NO	26.05	26.75	28.15	28.85	23.95	22.55	21.85	20.45
FPT	84.53	84.65	84.42	NO	84.77	85.23	85.47	85.93	84.07	83.83	83.37	83.13
HDB	25.6	25.5	25.7	NO	26.2	26.6	27.2	27.6	25.2	24.6	24.2	23.6
GAS	113.2	112.8	113.6	NO	114.8	115.6	117.2	118	112.4	110.8	110	108.4
HPG	23.57	23.45	23.68	NO	24.03	24.27	24.73	24.97	23.33	22.87	22.63	22.17
KDH	35.47	35.45	35.48	YES	35.58	35.67	35.78	35.87	35.38	35.27	35.18	35.07
MBB	22.63	22.6	22.67	NO	23.02	23.33	23.72	24.03	22.32	21.93	21.62	21.23
MWG	71.73	71.6	71.87	NO	72.67	73.33	74.27	74.93	71.07	70.13	69.47	68.53
MSN	115.83	115.7	115.97	NO	117.27	118.43	119.87	121.03	114.67	113.23	112.07	110.63
NVL	84.53	84.45	84.62	YES	85.47	86.23	87.17	87.93	83.77	82.83	82.07	81.13
PLX	40.03	39.95	40.12	NO	40.37	40.53	40.87	41.03	39.87	39.53	39.37	39.03
PDR	53.67	53.75	53.58	NO	54.13	54.77	55.23	55.87	53.03	52.57	51.93	51.47
PNJ	112.07	112.2	111.93	NO	112.63	113.47	114.03	114.87	111.23	110.67	109.83	109.27
POW	13.98	13.95	14.02	NO	14.27	14.48	14.77	14.98	13.77	13.48	13.27	12.98
SAB	193.67	193.6	193.73	YES	195.63	197.47	199.43	201.27	191.83	189.87	188.03	186.07
SSI	21.9	21.75	22.05	NO	22.5	22.8	23.4	23.7	21.6	21	20.7	20.1
TCB	37.45	37.35	37.55	NO	37.9	38.15	38.6	38.85	37.2	36.75	36.5	36.05
STB	23.48	23.35	23.62	NO	24.32	24.88	25.72	26.28	22.92	22.08	21.52	20.68
TPB	26.97	26.95	26.98	YES	27.33	27.67	28.03	28.37	26.63	26.27	25.93	25.57
VCB	78.77	78.75	78.78	YES	79.33	79.87	80.43	80.97	78.23	77.67	77.13	76.57
VHM	59.87	59.85	59.88	YES	60.23	60.57	60.93	61.27	59.53	59.17	58.83	58.47
VJC	117.03	116.55	117.52	NO	119.07	120.13	122.17	123.23	115.97	113.93	112.87	110.83
VIC	63.9	63.65	64.15	NO	64.9	65.4	66.4	66.9	63.4	62.4	61.9	60.9
VPB	30.4	30.35	30.45	NO	30.9	31.3	31.8	32.2	30	29.5	29.1	28.6
VRE	27.5	27.5	27.5	YES	27.8	28.1	28.4	28.7	27.2	26.9	26.6	26.3
VNM	75.97	76	75.93	YES	76.43	76.97	77.43	77.97	75.43	74.97	74.43	73.97

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
SSI	33,441,100	16,343,880	205	0.68
NT2	5,644,800	1,832,150	308	6.97
VIB	4,168,400	1,794,850	232	0
HVN	3,956,200	1,511,510	262	-1.98
DSC	2,695,200	137,370	1962	-2.46
PVX	2,662,000	294,310	904	-8.51
DCS	2,023,200	172,870	1,170	-6.25
VGS	1,436,400	347,020	413.92	8.42
HVG	1,397,400	117,630	1,188	-9.37
LHG	1,374,700	659,810	208	-0.56
NTL	1,270,500	451,900	281.15	4.32
ACM	1,247,700	183,760	679	-6.25
PVV	958,700	15,440	6,209	14.89
VSH	939,000	272,030	345	6.91
KHP	846,600	184,760	458	6.76
KSH	788,900	165,250	477.4	-13.33
CEN	770,600	199,990	385	5.26
PPI	765,800	85,530	895	-7.69
VFS	681,100	210,930	323	7.28
GTT	667,200	130,250	512	-10
SHI	653,800	250,050	261.47	2.39
AVF	628,900	103,510	608	-9.09
OCH	584,700	28,770	2,032	7.79
TDM	567,100	169,090	335	1.54
NHP	530,400	55,630	953	-7.14
LCM	523,900	149,670	350.04	0
DPS	481,000	132,270	364	-8.33
DIC	477,400	56,470	845	-8.33
VTV	449,400	50,270	894	9.68
SGO	399,600	35,200	1,135	0
PVA	377,400	18,350	2,057	6.25
TOP	342,800	5,350	6,407	-4
HKB	293,000	31,570	928	0
TIP	284,300	107,630	264	-1.17
TKC	283,400	98,330	288	9.91
SJD	257,000	86,130	298	2.6
VAT	242,200	2,710	8,937	-6.25
L18	230,500	73,000	316	-6.93
SAB	226,800	107,170	212	1.1
CLG	222,400	3,780	5,884	0

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: SSI, NT2... bùng nổ khối lượng giao dịch.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
24-Aug	GEX	Mua thêm	≤ 26	10% -20%	KLGD tăng cao/Thiết lập mốc cao mới trong 3 tháng
24-Aug	BSR	Mua thêm	≤ 26.5	10% -20%	Buy Kumo Break out/Lưu ý khả năng áp lực bán vẫn cao
24-Aug	PVG	Mua	≤ 12	10% -20%	Buy Kumo Break out/Nên chờ chỉnh lập lại khoảng trống giá để mua

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi KHÔNG mở mua cổ phiếu mới nào.
- Hỗ trợ ngắn quanh vùng 1,246 điểm và hỗ trợ mạnh hơn ở vùng 1,226 điểm. Dự báo của chúng tôi thiên về xu hướng đi ngang với biên độ rộng khoảng 100 điểm do vậy nhà đầu tư nên canh chốt lời ở các điểm kháng cự mạnh như vùng 1,280 – 1,320 điểm với chỉ số hoặc với các kháng cự trung hạn lớn của cổ phiếu.
- Nhóm dầu khí đã tăng mạnh trở lại và đây vẫn là nhóm chúng tôi ưa thích trong trung hạn.
- Nhóm ngành điện có ngày giao dịch tốt. Nhà đầu tư có thể quan tâm tới VSH lúc này.
- Nhóm vận tải và chứng khoán có mẫu hình giao dịch khá tiêu cực. Chúng tôi lưu ý giá cước vận tải biển đã giảm mạnh và trở về mức bình thường trước dịch.
- Vùng phía dưới vẫn là hỗ trợ dày đặc của VN-Index và nhà đầu tư cũng chưa cần quá lo lắng về chu kỳ giảm giá mạnh lúc này.

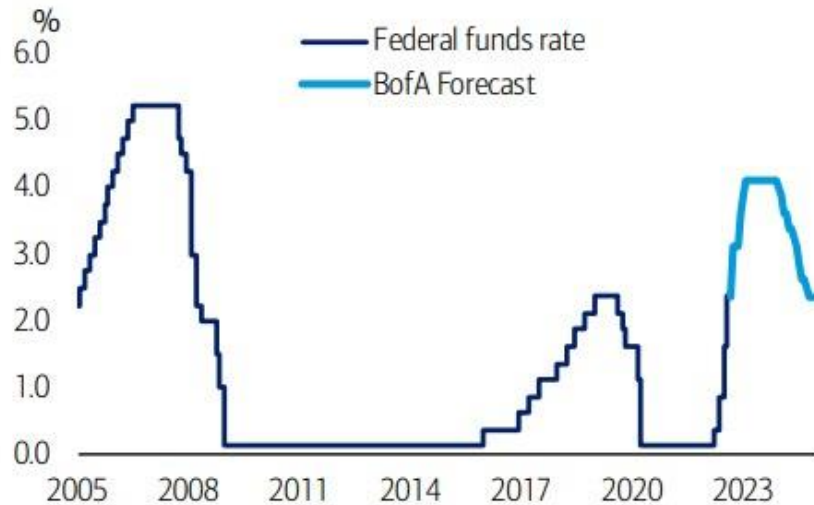
Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Bank of America dự báo FED FUND RATE

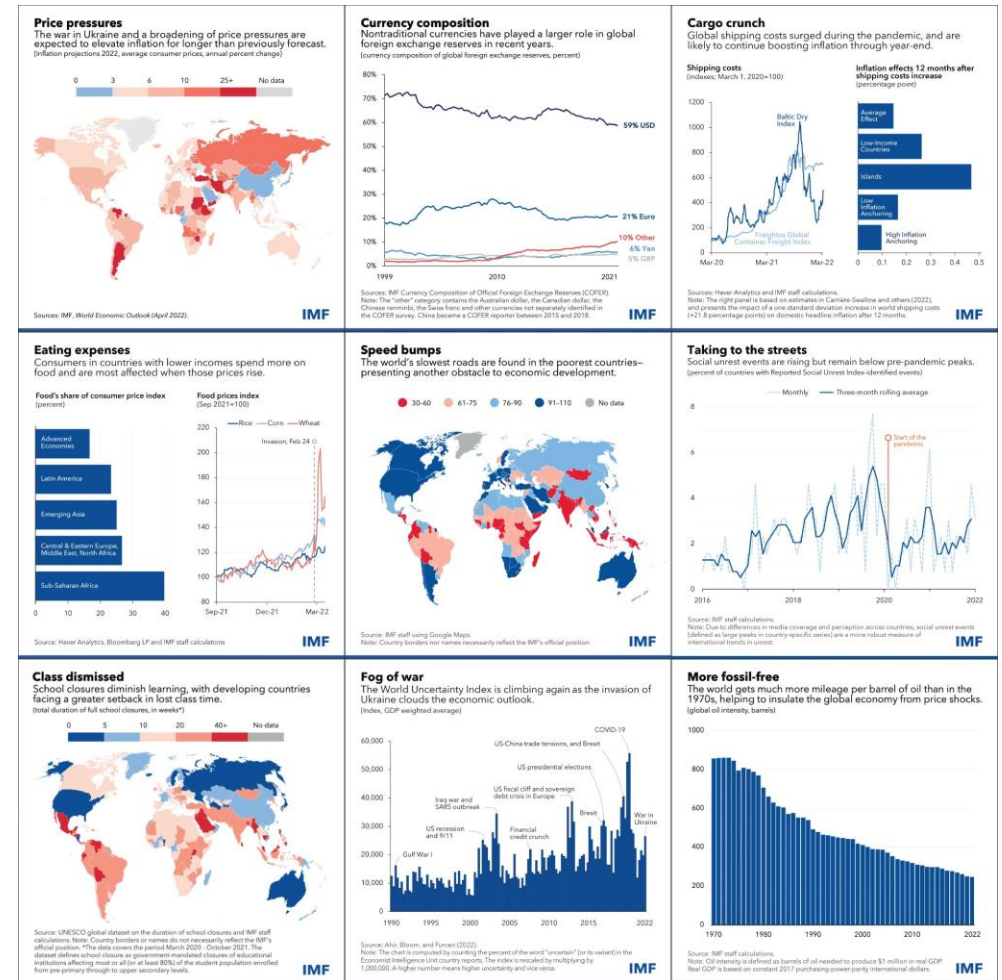
Exhibit 2: BofA projection for the federal funds rate (midpoint, %)
We look for the terminal rate to rise above 4.0% in this tightening cycle.



Source: Bloomberg, Federal Reserve, BofA Global Research

BoFA GLOBAL RESEARCH

Áp lực giá cả theo báo cáo của IMF



TTCK MỸ: S&P 500 vẫn đang nằm trên kênh tăng giá trung hạn

Tỷ giá và cổ phiếu phân kỳ

Lợi suất của Mỹ và tỷ lệ tăng trưởng giá trị vốn hóa nhỏ / vốn hóa nhỏ có xu hướng đi đôi với nhau. Biểu đồ dưới đây minh họa hai yếu tố này đã di chuyển cùng nhau chặt chẽ như thế nào trong suốt 12 tháng qua.



Khi tỷ giá tăng, các lĩnh vực chu kỳ và giá trị đã có được vị trí dẫn đầu ổn định. Tỷ lệ này là một thước đo tuyệt vời để hỗ trợ hoặc mâu thuẫn với những gì chúng ta thấy trên thị trường trái phiếu. Gần đây hơn, nó cho thấy sự phân kỳ khi lợi suất tăng cao hơn và tỷ lệ giá trị / tăng trưởng không thể theo dõi và xác nhận hành động giá. Nếu đây là một đợt tăng giá bền vững, chúng tôi kỳ vọng các cổ phiếu có giá trị sẽ tăng và bắt đầu hoạt động tốt hơn.

Vàng vẫn có giá trị

Lợi tức Kho bạc Mỹ và tỷ lệ lạm phát hòa vốn tiếp tục tăng cao hơn. Mặc dù vàng không phải là biện pháp bảo vệ lạm phát tốt nhất trong vài năm qua, nhưng nó có xu hướng báo hiệu triển vọng lạm phát. Đây là hàng hóa đầu tiên bắt đầu tập hợp vào năm 2019. Đó là một năm đi trước phần còn lại của không gian hàng hóa

Tua nhanh đến ngày hôm nay và vàng đang trên bờ vực phá vỡ sau hai năm hợp nhất. Nếu vàng giảm xuống mức thấp nhất trong nhiều năm, đó sẽ là một dấu hiệu cho thấy áp lực lạm phát đang giảm bớt. Điều đó sẽ tạo ra một chìa khóa trong chu kỳ tăng giá hàng hóa và có thể làm giảm sự luân chuyển vào các khu vực có tính chu kỳ của thị trường.



S&P 500 vẫn đang thiết lập xu hướng tăng giá tích cực



Kết luận: S&P 500 đã tăng khi chạm hỗ trợ 3,900 điểm. Dự báo tối nay chỉ số sẽ tiếp tục tăng điểm.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769